

Số: 58/BC-UBND

Tiền Phong, ngày 19 tháng 7 năm 2024

BÁO CÁO

Sơ kết công tác nâng cao Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2024

Thực hiện Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 12/01/2024 của UBND xã Tiền Phong về nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) xã Tiền Phong năm 2024.

UBND xã Tiền Phong báo cáo kết quả công tác thực hiện nhiệm vụ nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2024, với các nội dung như sau:

I. Công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ nâng cao chỉ số PAPI 6 tháng đầu năm 2024

1. Kết quả đạt được

UBND xã đã ban hành hệ thống các văn bản để chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ nâng cao Chỉ số PAPI gắn với thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của năm 2024, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (PAR-INDEX), Chỉ số năng lực cạnh (PCI) cấp tỉnh. Nhằm tập trung thực hiện tốt các giải pháp để nâng cao Chỉ số PAPI năm 2024, UBND xã ban hành Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 12/01/2024 về nâng cao Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công (PAPI) năm 2024; Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 24/01/2024 kế hoạch tuyên truyền nâng cao chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) xã Tiền Phong năm 2024.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND huyện Ân Thi về xây dựng Kế hoạch đẩy mạnh nâng cao các Chỉ số thành phần và Chỉ số nội dung thuộc nhóm điểm trung bình cao và cao nhất; khắc phục những Chỉ số thành phần và Chỉ số nội dung thuộc nhóm điểm thấp.

2. Tồn tại, hạn chế

Việc nhận thức nội dung, tầm quan trọng của Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) còn chưa cao; Các hoạt động tuyên truyền, phổ biến về nội dung của Chỉ số PAPI chưa được chú trọng thực hiện.

II. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ

1. Đối với nội dung “Tham gia của người dân ở cấp cơ sở”

a) Kết quả đạt được Tiếp tục thực hiện:

Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND ngày 29/01/2021 về Quy chế tổ chức, hoạt động và tiêu chí phân loại thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; Chỉ thị số 27-CT/TU ngày 19/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tổ chức đại hội

chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở và bầu Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố nhiệm kỳ 2022-2025; Đề án số 10-ĐA/TU ngày 16/4/2019 của Tỉnh ủy về thực hiện chủ trương Bí thư chi bộ đồng thời là Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố nhằm phấn đấu 100% Bí thư chi bộ đồng thời là Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố trên địa bàn toàn tỉnh.

Hiện nay trên địa bàn xã đã bầu được 3/3 Trưởng thôn, trong đó có 3/3 Trưởng thôn đồng thời là Bí thư chi bộ, đạt tỷ lệ 100%. Các Trưởng thôn đều là những người có uy tín cao trong nhân dân. Quy trình bầu Trưởng thôn đảm bảo theo đúng quy định hiện hành.

UBND xã chỉ đạo các Ban, ngành đoàn thể và cơ sở thôn tập trung đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền trong đội ngũ cán bộ, công chức và Nhân dân về Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn; tập trung trọng tâm tuyên truyền đến Nhân dân về những nội dung dân biết, dân được bàn, dân được tham gia thực hiện hoặc kiểm tra, giám sát việc thực hiện; phát huy vai trò và quyền làm chủ của Nhân dân trong việc tham gia các chương trình dự án xây dựng cơ sở hạ tầng; những việc Nhân dân bàn, chính quyền quyết định được thông báo, lấy ý kiến của cán bộ, đảng viên và Nhân dân thông qua các hội nghị tiếp xúc cử tri, các kỳ họp Hội đồng nhân dân, theo đó trong thời gian qua các địa phương đã tích cực vận động người dân tham gia đóng góp xây dựng kết cấu hạ tầng bằng các hình thức phù hợp, trên cơ sở phát huy dân chủ để người dân bàn bạc, tự nguyện đóng góp, tham gia như hiến đất làm đường giao thông, đóng góp tài lực, vật lực, công sức... cho các công trình phục vụ sản xuất, dân sinh tại địa phương. Hiện nay, xã đang trong giai đoạn thẩm định xã nông thôn mới nâng cao.

b) Tồn tại, hạn chế

Việc tạo điều kiện để người dân tham gia từ việc ra quyết định, đóng góp về nhân công, tài chính tới giám sát thực thi công trình trong quá trình đề xuất và thực hiện các phong trào dự án, công trình công cộng tại địa phương còn hạn chế. Sự chênh lệch về trình độ, thái độ chống phá của một bộ phận công dân ảnh hưởng đến chất lượng bầu cử,...Hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân chưa thực sự hiệu quả, còn mang tính hình thức; Công tác lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân chưa thống nhất, chưa được quan tâm, kinh phí hỗ trợ hoạt động chưa kịp thời.

2. Đối với nội dung “Công khai, minh bạch”

a) Kết quả đạt được

UBND xã tổ chức triển khai thực hiện Luật Tiếp cận thông tin lồng ghép trong Kế hoạch công tác phổ biến giáo dục pháp luật năm 2024. Hội đồng Phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật cấp tỉnh, cấp huyện đã định hướng tăng cường phổ biến quán triệt Luật Tiếp cận thông tin đến các ngành thành viên; Công khai các thông tin theo quy định tại Điều 17 Luật Tiếp cận thông tin; tăng cường các

hoạt động tuyên truyền, cung cấp thông tin, tài liệu về quyền tiếp cận thông tin của công dân bằng các hình thức phù hợp.

Căn cứ Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ gia đình làm nông nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2024 trên địa bàn xã và ban hành Kế hoạch và thực hiện rà soát, bình xét hộ nghèo đảm bảo tính công khai, minh bạch, đúng quy trình; việc bình xét có sự tham gia của các ngành, đoàn thể và người dân. Số liệu và danh sách hộ nghèo, cận nghèo sau bình xét được các địa phương thông báo trên hệ thống loa truyền thanh; niêm yết tại nhà văn hóa thôn, tổ và trụ sở làm việc của xã, phường, thị trấn đảm bảo 100% các hộ dân đều được biết.

Việc thu, chi ngân sách và các hoạt động tài chính khác ở cấp xã được các đơn vị niêm yết công khai, minh bạch tại trụ sở UBND xã, và nhà văn hóa thôn..theo quy định của Luật ngân sách Nhà nước. Công tác thanh tra, kiểm tra nghiệp vụ tài chính ở cấp xã đã kịp thời ngăn chặn những dấu hiệu tiêu cực, xử lý theo quy định đối với những trường hợp vi phạm quy định về quản lý tài chính, tài sản công. Qua đó giúp phát huy vai trò giám sát của HĐND xã, các đoàn thể quần chúng, cán bộ, công chức và nhân dân. Tổ chức công khai khung giá đất, bảng giá đất đã được phê duyệt trên Trang thông tin điện tử của Sở Tài nguyên và Môi trường, Cổng thông tin điện tử của tỉnh, huyện, xã.

Công khai kết quả quy hoạch trong lĩnh vực tài nguyên nước; đảm bảo thuận lợi, đầy đủ thông tin cho các đối tượng tiếp cận, tham khảo, sử dụng số liệu quy hoạch. Công khai thủ tục hành chính và các khoản thu phí, lệ phí trên Trang thông tin điện tử của Sở Tài nguyên và Môi trường, niêm yết công khai quy trình tiếp nhận, hồ sơ thủ tục và lệ phí tại trụ sở cơ quan đầy đủ, rõ ràng để tổ chức và công dân biết và thực hiện.

b) Tồn tại, hạn chế

Công tác kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện công khai các thông tin theo quy định tại Điều 17 Luật Tiếp cận thông tin chưa được thực hiện thường xuyên. Một số đơn vị chưa thực hiện niêm yết công khai quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại trụ sở UBND cấp xã và địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư có đất thu hồi.

3. Đối với nội dung “Trách nhiệm giải trình với người dân”

a) Kết quả đạt được

UBND xã tổ chức các cuộc đối thoại. Ban tiếp công dân xã thực hiện tiếp công dân theo đúng quy định của Luật Tiếp công dân. Niêm yết nội quy, lịch tiếp công dân, bố trí cán bộ chuyên trách, làm nhiệm vụ tiếp công dân thường xuyên tại Trụ sở tiếp công dân.

4. Đối với nội dung “Kiểm soát tham nhũng trong khu vực công”

a) Kết quả đạt được

UBND xã tiếp tục đẩy mạnh công tác quán triệt, triển khai các Chỉ thị, Nghị quyết, Quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các Chương trình, Kế hoạch

của Tỉnh uỷ về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực Các cơ quan, đơn vị đã đẩy mạnh công khai, minh bạch chính sách, quy trình, thủ tục giải quyết công việc, gắn với cải cách thủ tục hành chính; công khai việc quản lý sử dụng ngân sách, tài sản công, phân bổ dự toán, phân cấp nguồn thu, công khai các chế độ định mức, tiêu chuẩn... Qua đó, đã tạo điều kiện thuận lợi để người dân, doanh nghiệp, các cơ quan chức năng biết và giám sát việc thực hiện. Cán bộ, công chức, viên chức chấp hành nghiêm quy định về Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy nhà nước. Qua công tác kiểm tra đã giúp nâng cao tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức trong giải quyết công việc, hạn chế tình trạng nhũng nhiễu, gây khó khăn cho doanh nghiệp và công dân. Công tác tuyển dụng được thực hiện theo đúng quy định của Chính phủ, hướng dẫn của các bộ, ngành trung ương và của tỉnh, việc thực hiện quy trình tuyển dụng bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan và đúng pháp luật; bảo đảm cạnh tranh; thông tin về tuyển dụng được đăng tải rộng rãi trên thông tin đại chúng về tiêu chuẩn, điều kiện, thành phần hồ sơ, ưu tiên trong tuyển dụng.

b) Tồn tại, hạn chế

Một số đơn vị việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác tuyển dụng còn hạn chế; chưa xây dựng kế hoạch phòng chống tham nhũng và giải pháp để ngăn chặn tình trạng tiêu cực trong tuyển dụng vào cơ quan nhà nước,

5. Đối với nội dung “Thủ tục hành chính công”

a) Kết quả đạt được

Cơ chế một cửa, một cửa liên thông tiếp tục được triển khai nghiêm túc và có hiệu quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã góp phần nâng cao tính công khai, minh bạch trong giải quyết thủ tục hành chính, từng bước nâng cao sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp, tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính giải quyết đúng hạn đạt 100%.

Công tác tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về quy định TTHC của cá nhân, tổ chức trên địa bàn tỉnh tiếp tục được duy trì; tiếp tục triển khai thực hiện công bố, công khai số điện thoại và Quy định hoạt động của đường dây nóng tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp về CCHC của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện và xã. UBND xã đã bố trí bộ phận thường trực tiếp nhận phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức; niêm yết công khai địa chỉ, điện thoại của cơ quan thường trực tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính của cá nhân, tổ chức.

b) Tồn tại, hạn chế

Việc tiếp nhận TTHC theo phương thức trực tuyến đạt hiệu quả thấp, tỷ lệ người dân, doanh nghiệp nộp hồ sơ trực tuyến (TTHC được cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4) còn hạn chế và chưa được đối tượng thực hiện TTHC quan tâm sử dụng.

6. Đối với nội dung “Cung ứng dịch vụ công”

a) Kết quả đạt được

- Dịch vụ y tế công lập công tác tuyên truyền về chính sách BHXH, BHYT, BHTN tới các cấp, các ngành và người dân trên địa bàn xã được đẩy mạnh; Bảo hiểm xã hội tỉnh phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã và các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai công tác tuyên truyền thông qua 01 hội nghị với sự tham gia của 500 người.

- Triển khai các giải pháp tăng cường cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng dịch vụ y tế; huy động các nguồn lực cho công tác y tế; gia tăng các dịch vụ kỹ thuật cao, chuyên sâu, xây dựng hệ thống y tế từng bước hiện đại, đồng bộ, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao, ngày càng đa dạng trong công tác chăm sóc sức khỏe người dân. Tiếp tục triển khai ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong khám chữa bệnh, thanh toán bảo hiểm y tế và kết nối liên thông cơ sở cung ứng thuốc nhằm kiểm soát kê đơn thuốc và bán thuốc kê đơn. Phối hợp với các doanh nghiệp CNTT triển khai phần mềm quản lý y tế cơ sở tới các đơn vị y tế trong toàn tỉnh, triển khai bệnh án điện tử.

- Về nâng cao chất lượng giáo dục Tập trung ưu tiên mọi nguồn lực để đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho việc dạy và học, tiếp tục thực hiện rà soát, quy hoạch, phát triển mạng lưới trường lớp; tăng cường đầu tư các phòng chức năng, nhà vệ sinh, công trình nước sạch và mua sắm bổ sung các thiết bị dạy học theo yêu cầu quy định, trong đó dành ưu tiên cho các địa phương khó khăn. Đảm bảo đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý đủ về số lượng, chuẩn hóa về trình độ đào tạo, đồng bộ về cơ cấu, nâng cao chất lượng theo chuẩn nghề nghiệp. Các đơn vị giáo dục đã yêu cầu giáo viên (đặc biệt là giáo viên chủ nhiệm) tăng cường, thường xuyên liên hệ, trao đổi với phụ huynh học sinh về kết quả học tập của các em học sinh.

- Tình hình an ninh, trật tự Thường xuyên mở các đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm, giữ vững an ninh trật tự trên địa bàn khu dân cư, đảm bảo trật tự an toàn giao thông, trật tự công cộng, phòng cháy, chữa cháy. Chủ động phối hợp với các cơ quan thông tin, truyền thông đại chúng cung cấp thông tin, tuyên truyền; tiếp tục phối hợp với Ủy ban MTTQ và các tổ chức thành viên tích cực tuyên truyền, vận động hội viên, cán bộ, công nhân viên, học sinh, sinh viên và các tầng lớp Nhân dân tham gia phong trào toàn dân bảo vệ ANTT gắn với phong trào thi đua “Toàn dân xây dựng đời sống văn hóa”, “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”, “Xây dựng khu dân cư 3 không”. Tập trung thực hiện cao điểm tuyên truyền, kiểm tra an toàn phòng cháy chữa cháy đối với khu dân cư, hộ gia đình, nhà để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh. Xây dựng, đăng phát trên 150 lượt tin, bài, phóng sự tuyên truyền về phòng cháy chữa cháy.

b) Tồn tại

Công tác tuyên truyền vận động người dân sử dụng nước sạch tại một số địa phương đạt 100%. Trên địa bàn còn để xảy ra tình trạng khiếu kiện kéo dài, vượt cấp, phức tạp; có phát sinh tội phạm giết người.

7. Đối với nội dung “Quản trị môi trường”

a) Kết quả đạt được

Tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền Luật Bảo vệ môi trường, Luật Tài nguyên nước và các văn bản hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh về bảo vệ môi trường, bảo vệ nguồn nước. Nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường cho người dân; tuyên truyền về thực trạng, nguy cơ, tác động từ ô nhiễm môi trường tới cuộc sống con người (nhất là nguồn nước và không khí), trách nhiệm của người dân trong việc bảo vệ môi trường, việc phân loại chất thải.... Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền trên Trang thông tin điện tử và truyền thanh xã, thôn.

8. Đối với nội dung “Quản trị điện tử”

a) Kết quả đạt được

Tuyên truyền nâng cao nhận thức thay đổi thói quen hành vi, tạo sự đồng thuận của người dân, doanh nghiệp về phát triển Chính phủ điện tử thường xuyên được triển khai thông qua nhiều hình thức: Cổng/Trang thông tin điện tử của xã. Cổng/trang thông tin điện tử của tỉnh và của đơn vị luôn cập nhật và công khai các TTHC, cơ chế chính sách liên quan đến người dân, do vậy đã tạo điều kiện thuận lợi cho người dân khi cần tìm hiểu. Phần mềm một cửa điện tử, dịch vụ công trực tuyến mức độ cao giải quyết TTHC cho người dân được triển khai thực hiện đồng bộ từ cấp tỉnh đến cấp xã trên Cổng/trang thông tin điện tử các cấp. Cổng Dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh đã được kết nối với Cổng Dịch vụ công quốc gia, cho phép cá nhân, tổ chức có thể lựa chọn nộp hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến từ Cổng Dịch vụ công quốc gia đối với các dịch vụ công trực tuyến đã được tích hợp.

b) Tồn tại, hạn chế

Tỷ lệ người dân tiếp cận cổng thông tin điện tử của chính quyền địa phương chưa cao do đó nhiều TTHC đã được cung cấp mức độ 3,4 nhưng người dân không sử dụng mà vẫn đến trực tiếp cơ quan giải quyết; Việc thiết kế, biên tập các mục trên Trang thông tin điện tử chưa được khoa học làm khó khăn, mất thời gian trong việc quan sát, tra cứu thông tin của cá nhân, tổ chức.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Đảng ủy, UBND xã đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt thực hiện các giải pháp nâng cao chỉ số PAPI; tập trung giải quyết, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho người dân, doanh nghiệp, tạo sự đồng thuận, hài lòng, thúc đẩy thành phần kinh tế tư nhân phát triển; tiếp tục thực hiện công khai, minh bạch các thông tin, quy trình, thủ tục hành chính cho người dân biết cùng chung tay thực hiện; làm tốt công tác dân vận chính quyền, giải quyết tốt mối quan hệ “dân biết, dân bàn, dân kiểm tra”, tôn trọng người dân, tạo điều kiện cho Nhân dân tham gia xây dựng chính quyền.

2. Tồn tại, hạn chế

Việc triển khai Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn và quy chế dân chủ ở cơ sở hiệu quả còn thấp.

Vẫn xảy ra tình trạng đổ, đốt rác thải bừa bãi tại điểm tập kết, khu vực công cộng, ven đường giao thông... gây ô nhiễm môi trường, bức xúc trong nhân dân. Việc tương tác giữa các cấp chính quyền và người dân, tổ chức trên Trang thông tin điện tử còn rất hạn chế.

3. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

- Một số người dân chưa hiểu rõ về pháp luật, trình độ dân trí còn thấp dẫn đến nhiều vụ việc phải giải quyết lại nhiều lần; việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến, sử dụng internet do đó cũng còn hạn chế.

- Kinh phí đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị tại địa phương còn gặp nhiều khó khăn.

- Ý thức người dân còn kém trong việc bảo vệ môi trường chung, việc xả thải, đổ rác bừa bãi không theo khu tập kết.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NÂNG CAO CHỈ SỐ PAPI 6 THÁNG CUỐI NĂM 2024

1. Tăng cường tuyên truyền trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động về Chỉ số PAPI; trách nhiệm tham gia các nội dung, nhiệm vụ góp phần nâng cao Chỉ số PAPI của tỉnh. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền tới người dân về những kết quả, những nỗ lực của chính quyền tỉnh, địa phương trong phát triển kinh tế - xã hội, phòng chống tham nhũng, thực hiện dân chủ cơ sở; các luật, Nghị định, văn bản dưới luật liên quan trực tiếp đến người dân.

2. Thực hiện công khai đầy đủ, kịp thời những chế độ, chính sách hỗ trợ người dân; phương thức bình chọn hộ nghèo; danh sách hộ nghèo; các báo cáo thu, chi ngân sách hàng năm; các quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất chi tiết, khung giá đất và phương án điều chỉnh; quản lý, sử dụng quỹ đất của cấp xã; các dự thảo kế hoạch triển khai các chương trình, dự án; chủ trương, phương án đền bù, hỗ trợ giải phóng mặt bằng, xây dựng cơ sở hạ tầng; phương án quy hoạch khu dân cư tại trụ sở thôn, khu phố, cổng thông tin điện tử, hệ thống truyền thanh cấp huyện, cấp xã cho người dân biết.

3. Người đứng đầu Ủy ban nhân dân xã thực hiện tiếp công dân đầy đủ theo quy định, tăng cường đối thoại, giải quyết kịp thời các kiến nghị của nhân dân đã phản ánh trên các lĩnh vực; chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý thực hiện nghiêm trách nhiệm giải trình trước nhân dân. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân và Ban Giám sát đầu tư cộng đồng.

4. Công khai đầy đủ thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã; công khai các loại phí, lệ phí khi làm các thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy phép xây dựng, chứng thực...; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm của cán bộ, công chức, viên chức.

5. Thường xuyên rà soát, cập nhật, niêm yết kịp thời các thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, mới ban hành, thay thế hoặc bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết; thường xuyên rà soát, đề xuất phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính; nâng

cao tỷ lệ giải quyết hồ sơ trực tuyến mức độ 3, 4 và dịch vụ bưu chính công ích; xin lỗi nhân dân các trường hợp chậm trễ trong giải quyết thủ tục hành chính; xử lý trách nhiệm đối với các trường hợp thường xuyên để xảy ra tình trạng hồ sơ trễ hạn xuất phát từ lỗi chủ quan của cán bộ, công chức giải quyết hồ sơ. 6. Tăng cường tuyên truyền chính sách bảo hiểm y tế, tăng tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế; nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh tại Trung tâm y tế, Trạm y tế, thực hiện khám chữa bệnh miễn phí cho trẻ em dưới 6 tuổi; tăng cường đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trường lớp, trang thiết bị dạy học cho các trường; đầu tư, hoàn thiện cơ sở hạ tầng căn bản: bê tông hóa nông thôn, cung cấp lưới điện, nước sạch cho người dân; đảm bảo an ninh, trật tự trên địa bàn khu dân cư.

7. Tập trung giải quyết các vấn đề bức xúc của người dân về môi trường; rà soát, thực hiện một số dự án, công trình bảo vệ môi trường, xử lý chất thải tập trung tại các địa phương có tình trạng ô nhiễm môi trường nghiêm trọng, kéo dài, gắn kết chặt chẽ việc thực hiện công tác bảo vệ môi trường với Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới, xử lý nghiêm các doanh nghiệp, hộ gia đình xả thải gây ô nhiễm nguồn nước, không khí; triển khai các công trình tự quản về bảo vệ môi trường do các hội, đoàn thể thực hiện; tổ chức mô hình tự giám sát trong nhân dân, kịp thời phản ánh những hành vi vứt rác, xác gia súc, gia cầm bừa bãi không đúng nơi quy định.

8. Xây dựng và phát triển cơ sở hạ tầng viễn thông hiện đại, đảm bảo cho các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin nhằm thúc đẩy phát triển chính quyền điện tử. Bổ sung các tiện ích phục vụ người dân, tổ chức và doanh nghiệp trên Cổng dịch vụ công tỉnh. Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, phổ biến đến người dân biết và sử dụng Cổng thông tin điện tử của tỉnh; trang thông tin điện tử của các sở, ban, ngành, UBND các cấp trong việc khai thác tìm hiểu những chính sách, pháp luật của tỉnh, của các địa phương.

9. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã tăng cường công tác tuyên truyền các nội dung Chỉ số PAPI; giám sát và phản biện xã hội đối với hoạt động chính quyền các cấp trong xã; tổ chức triển khai thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng, công tác tổ chức đối thoại giữa cấp ủy đảng, chính quyền với nhân dân, nâng cao trách nhiệm giải trình của chính quyền cơ sở đối với người dân.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân huyện Ân Thi;
- Phòng Nội vụ huyện;
- TT Đảng ủy-HĐND xã;
- Chủ tịch, Phó CT UBND xã;
- Lưu Vp.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Lý